

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Công văn số 5530/BTC-HCSN ngày 25/4/2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo các nội dung liên quan theo đề cương Bộ Tài chính yêu cầu, cụ thể như sau:

1. Công tác ban hành văn bản

Thực hiện Nghị Quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quyết định danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 20/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đề án “Quy hoạch phát triển xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2005-2010”, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành một số Văn bản cụ thể như sau:

- Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 30/8/2011 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và nghị quyết Đại hội XVIII của Đảng bộ tỉnh về đào tạo phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 – 2015;

- Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND ngày 21/01/2008 của UBND tỉnh Bình Định về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề tỉnh Bình Định đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

ck

- Quyết định số 2072/QĐ-CTUBND ngày 13/9/2010 về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Định đến năm 2020;

- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 28/9/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2020;

- Quyết định số 103/2006/QĐ-UBND ngày 27/9/2006 của UBND tỉnh về Kế hoạch xã hội hóa giáo dục tỉnh Bình Định giai đoạn 2006-2010;

- Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 21/01/2008 của UBND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, dạy nghề và lao động xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định miễn, giảm thu tiền thuê đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Tình hình, kết quả thực hiện

Trong thời gian qua, từ khi Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về công tác xã hội hóa và Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được triển khai trên địa bàn tỉnh Bình Định, tính chất xã hội hóa trong đầu tư xây dựng các công trình và triển khai các dự án đã được đẩy mạnh và bước đầu đạt được những kết quả nhất định, cụ thể:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác xã hội hóa trên các lĩnh vực đã được các ngành, các cấp quan tâm triển khai, qua đó tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện. Các chủ trương, chính sách về công tác xã hội hóa đã được cụ thể hóa bằng các quy định của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong áp dụng thực tiễn tại địa phương và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách này. Bước đầu đã thu hút được các thành phần kinh tế quan tâm đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, văn hóa, y tế,...các cơ sở ngoài công lập được hình thành và đi vào hoạt động bước đầu có hiệu quả, một số lĩnh vực chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tính đến nay, số lượng các dự án đầu tư vào lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa như sau:



+ Trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề: Công tác xây dựng, phát triển mạng lưới các trường tư thục đến năm học 2015-2016 toàn tỉnh có 29 trường mầm non tư thục và 02 trường THPT tư thục; trong đó có 03 trường mầm non và 02 trường THPT được nhà nước cho thuê đất để xây dựng trường học theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường, tổng diện tích đất cho thuê là 21.601 m², kinh phí đầu tư các dự án: 77,438 tỷ đồng. Có 01 trường đại học với kinh phí đầu tư 480 tỷ đồng, 04 trung tâm dạy nghề theo chính sách đầu tư xã hội hóa và 9 cơ sở khác có tham gia hoạt động dạy nghề với tổng kinh phí đầu tư là 23,092 tỷ đồng. Các công trình đã được đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả góp phần chung vào công tác giáo dục đào tạo, dạy nghề của cả nước.

+ Trên lĩnh vực văn hóa - thể thao: Có 04 dự án, tổng kinh phí đầu tư 62,758 tỷ đồng. Đến nay, các công trình đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, phục vụ nhu cầu du lịch; tham quan, thăm viếng của du khách.

+ Trên lĩnh vực y tế: Có 01 dự án với tổng kinh phí đầu tư là 1.299,67 tỷ đồng, hiện dự án đang được đầu tư xây dựng, dự kiến công trình đưa vào sử dụng trong năm 2017. Dự án này được hoàn thành sẽ góp phần vào việc giảm tải tại các bệnh viện công hiện nay và nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Định kỳ 6 tháng, hàng năm, HĐND tỉnh đều tổ chức giám sát các hoạt động giáo dục đào tạo, dạy nghề, các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe, công tác văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh hàng năm tổ chức việc kiểm tra các cơ sở dạy nghề xã hội hóa trên địa bàn tỉnh để đánh giá chất lượng đào tạo cũng như tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

HĐND các huyện, thị xã, thành phố hàng năm cũng tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn; các Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra giám sát các hoạt động chuyên môn về nuôi dạy trẻ của các trường mầm non tư thục.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát tại các trường THPT tư thục thực hiện xã hội hóa giáo dục để đánh giá sự cam kết của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt.



Qua kiểm tra, giám sát các trường được thuê đất để xây dựng trường học theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ, đảm bảo đạt tiêu chí, tiêu chuẩn quy định so với quy định của Nhà nước.

4. Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện

- Nhằm khuyến khích chính sách xã hội hóa, UBND tỉnh đã ban hành Quy định miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015. Tuy nhiên, Bình Định vẫn là tỉnh khó khăn về thu ngân sách nên chưa đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng một phần hoặc toàn bộ công trình xã hội hóa hoặc sử dụng quỹ nhà hiện có để cho cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê nhằm khuyến khích nhà đầu tư giảm chi phí đầu tư, nhất là các dự án giáo dục. Vì vậy, việc xã hội hóa giáo dục mới chỉ thực hiện cho các dự án giáo dục mầm non và giáo dục trung học phổ thông ở những nơi thị trấn, thành phố, chưa được mở rộng đến các vùng nông thôn, miền núi.

- Việc phân luồng học sinh từ THCS gặp rất nhiều khó khăn vì tâm lý của học sinh và phụ huynh không muốn cho con vào học nghề và TCCN khi chưa tốt nghiệp THPT. Hơn nữa từ nhiều năm nay HĐND tỉnh giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm là 95% số học sinh tốt nghiệp THCS. Trong khi đó định hướng phân luồng của Bộ GD&ĐT là 30% học sinh tốt nghiệp THCS vào học TCCN và học TCN, nên không khuyến khích các nhà đầu tư thực hiện xã hội hóa giáo dục. Vì mở trường sẽ không có nguồn để tuyển sinh.

- Một số cơ chế chính sách cho loại hình trường THPT, mẫu giáo, mầm non ngoài công lập chưa thực sự tạo động lực phát triển một cách bền vững như: cơ chế huy động và sử dụng học phí, xây dựng cơ sở vật chất, cơ chế tự chủ về tài chính, biên chế, quản lý nhân sự...;

- Các tổ chức kinh tế, xã hội tham gia vào xã hội hóa còn hạn chế, tiềm năng về nguồn lực trong xã hội vẫn chưa được phát huy hiệu quả.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Trung ương cần có Văn bản hướng dẫn cụ thể hơn về phương pháp xác định, khung giá đất và giá đất cụ thể theo nhóm lĩnh vực đầu tư, bên cạnh phương pháp xác định dựa vào yếu tố khu vực, lợi thế vị trí như hiện nay để các địa phương có cơ sở pháp lý thực hiện cơ chế giá theo hướng ưu tiên, ưu đãi nhằm thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực mạnh vào các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa.

- Các Bộ, ngành tích cực chỉ đạo, hướng dẫn việc hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự và khuyến khích thành lập các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục;

- Nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách nhằm tạo sự bình đẳng giữa hệ thống giáo dục công lập và ngoài công lập trong tham gia đào tạo nguồn nhân lực xã hội và hưởng các hỗ trợ của ngân sách nhà nước;

- Khuyến khích hơn nữa các nhà đầu tư trong và ngoài nước thành lập trường tư thục ở tất cả các ngành học, cấp học mở rộng các loại hình trường học phù hợp với chính sách thực hiện xã hội hóa giáo dục của nhà nước hoặc đóng góp, viện trợ và hỗ trợ giáo dục dưới các hình thức khác nhau, như trao học bổng, hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, hiến, tặng sách vở, tài liệu trực tiếp cho học sinh, hoặc cho các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Có chính sách đối với cơ sở đào tạo nghề (trong và ngoài quốc doanh), đặc biệt là các loại hình dạy nghề phục vụ khu vực công nghệ cao, ngành kinh tế mũi nhọn như các ưu đãi về thuế, tín dụng (cho vay mua sắm trang thiết bị đào tạo hiện đại), đơn giản hóa thủ tục hành chính. Phần lớn các cơ sở đào tạo nghề hiện nay có qui mô vừa và nhỏ, nguồn lực hạn chế, do đó sẽ gặp nhiều khó khăn nếu đào tạo các ngành nghề kỹ thuật cao cần vốn đầu tư ban đầu lớn. Vì vậy sự hỗ trợ từ Nhà nước là hết sức cần thiết.

- Hiện nay trên địa bàn thành phố Quy Nhơn có dự án Trường Giáo dục Quốc tế Việt Nam Singapore quy mô hoạt động dự kiến từ cấp bậc mầm non đến trung học phổ thông thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ. Về cơ sở vật chất nhà đầu tư đáp ứng theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008, tuy nhiên đối với điều kiện để được hưởng ưu đãi trường học phải đảm bảo số lượng học sinh ổn định trong các năm theo quy định tại Quyết định này. Tuy nhiên, quy định này hiện áp dụng đối với tỉnh Bình Định có nhiều khó khăn do mức thu nhập bình quân trên đầu người tại tỉnh tương đối thấp so các thủ đô Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến yếu tố học sinh đầu trong các năm đầu không đảm bảo. Vì vậy, nhằm khuyến khích đầu tư lĩnh vực giáo dục cũng như tận dụng nguồn đầu tư tư nhân trên địa bàn tỉnh, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét điều chỉnh điều kiện được hưởng ưu đãi cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh hoặc được miễn quy định này đối với các dự án, đáp ứng chỉ về cơ sở vật chất theo quyết định cụ thể của UBND tỉnh.

- Theo Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, quy định: "*Đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực xã hội hóa, việc thực hiện các chính sách ưu đãi theo quy định tại Nghị định này do Thủ tướng Chính phủ quyết định trên cơ sở đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan*". Nhằm giảm thiểu thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho công tác thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kiến nghị: Đối với các dự án đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa, Thủ tướng Chính phủ chỉ cho ý kiến đối với các trường hợp đặc thù, đặc biệt; còn lại Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ quản lý chuyên ngành liên quan thống nhất ý kiến và có văn bản trả lời về


5

chính sách ưu đãi trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề xuất của địa phương nơi triển khai thực hiện dự án để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định, kính gửi Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp và chỉ đạo thực hiện./.

đk

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- Vụ HCSN – Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở KH&ĐT;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K17. *Bme*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh
Nguyễn Tuấn Thanh



Phụ lục

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Báo cáo số 88 BC-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Loại hình xã hội hóa	Số lượng dự án đã được cấp phép	Số lượng dự án đã đưa vào hoạt động	Kinh phí đầu tư bố trí cho dự án (tỷ đồng)	Diện tích đất (m ²)	Quy mô hoạt động (sinh viên, giường bệnh, tấn rác/năm...)	Kinh phí NSNN hỗ trợ công tác GPMB (tỷ đồng)
	Tổng cộng	24	23	1942,957	488297,975		8,454
I	Lĩnh vực Giáo dục- Đào tạo, Dạy nghề	19	19	580,530	181.677,975		
a	Trường Mầm non	3	3	10,200	3.387		
1	Trường Mầm non tư thực Sơn Ca 2 (Tp Quy Nhơn)	1	1	6,000	1.287		
2	Trường Mầm non tư thực Ban Mai (Tp Quy Nhơn)	1	1	4,200	1.600		
3	Trường Mầm non tư thực Hoa Sữa (huyện Phù Cát)	1	1	0,000	500		
b	Trường THPT	2	2	67,238	18.214		
1	Trường THCS và THPT ISCHOOL Quy Nhơn	1	1	60,750	12.703		
2	Trường THPT Quy Nhơn	1	1	6,488	5.511		
c	Trung tâm dạy nghề	5	5	490,896	134.436,225	23.407,000	
1	Trung tâm Dạy nghề Các khu công nghiệp Bình Định	1	1	3,496	21.021,7	1.042	
2	Trung tâm Dạy nghề tư thực Âu Lạc	1	1	1,2	1.209,7	275	
3	Trung tâm dạy nghề Du lịch -Xuất khẩu lao động Bình Định	1	1	5	11.193	1.640	
4	Trung tâm dạy nghề Kế toán -Tài chính Quy Nhơn	1	1	1,2	1.011,8	450	

STT	Loại hình xã hội hóa	Số lượng dự án đã được cấp phép	Số lượng dự án đã đưa vào hoạt động	Kinh phí đầu tư bố trí cho dự án (tỷ đồng)	Diện tích đất (m2)	Quy mô hoạt động (sinh viên, giường bệnh, tấn rác/năm...)	Kinh phí NSNN hỗ trợ công tác GPMB (tỷ đồng)
5	Trường Đại học Quang Trung	1	1	480	100.000,0	20000	
d	Cơ sở khác có tham gia hoạt động dạy nghề	9	9	12,196	25.640,750	3.100,000	
1	Trung tâm Bảo trợ xã hội Đồng Tâm	1	1	0,4	1.500	180	
2	Công ty TNHH May Thành Hiệp	1	1	0,2	800	300	
3	Công ty cổ phần Thủy sản Bình Định	1	1	3,1	2.933,20	350	
4	DNTN Trung tâm Tin học AITC	1	1	0,3	84	180	
5	Công ty cổ phần Giáo dục Quy Nhơn	1	1	0,6	960	340	
6	Công ty TNHH Minh Phát	1	1	0,2	1.400	300	
7	Công ty TNHH E.S	1	1	1	202,7	100	
8	Trung tâm Tin học - Xây dựng ITC	1	1	1,2	152,85	70	
9	Công ty CP đào tạo lái xe Tây Sơn	1	1	5,196	17.608	1.280	
II	Lĩnh vực Văn hóa-Thể thao	4	4	62,758	293016	0	8,454
1	Đàn tề Trời (Năm 2011-2016)	1	1	50,808	283.412		8,354
2	Đền thờ Võ Duy Dương (Năm 2015-2016)	1	1	5,65	2.704		0,1
3	Tượng đài Quang Trung tại Hoa viên Quang Trung (Năm 2008)	1	1	4,5	4.000		
4	Đền thờ Bùi Thị Xuân (Năm 2008)	1	1	1,8	2.900		
III	Lĩnh vực Y tế	1	0	1299,669	13604	600	0
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định- Phần mở rộng	1	0	1299,669	13.604	600	